

Số: /KH-MNVN

Đại Thanh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Căn cứ Công văn số 3465 /SGDDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026; Căn cứ Công văn số 3417/SGDDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn Giáo dục mầm non năm học 2025-2026.

Căn cứ Công văn số 321/HD-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của UBND xã Đại Thanh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2025-2026 ngày 09/10/2025 của trường Mầm non Vĩnh Ninh;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Trường mầm non Vĩnh Ninh xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2024-2025

I. Những kết quả đạt được

1. Quy mô trường, lớp

- Tổng số trẻ toàn trường năm học 2024-2025 là 451 trẻ/16 nhóm, lớp.

Trong đó: Mẫu giáo lớn 5-6 tuổi: 150 trẻ /5 lớp

Mẫu giáo nhỡ 4-5 tuổi: 105 trẻ /4 lớp

Mẫu giáo bé 3-4 tuổi: 95 trẻ/3 lớp

Nhà trẻ 24-36 tháng: 81 trẻ/3 lớp

Nhà trẻ 18-24 tháng: 20 trẻ/1 lớp

- Tỷ lệ chuyên cần đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Cụ thể khối MGL 95.3%, khối MGN 92.6%, khối MGB 91.6%, khối NT 91.5%.

2. Công tác chăm sóc sức khỏe nuôi dưỡng trẻ

- Nhà trường đã thực hiện tốt các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định. Tổ chức cho 100% GV ký cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác y tế học đường, công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học và phòng, chống dịch bệnh. Cập nhật đầy đủ các văn bản chỉ đạo các cấp và nghiêm túc thực hiện.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối cả về thể chất và tinh thần ở mọi lúc, mọi nơi, không có ngộ độc thực phẩm, không xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Phối hợp với Trung tâm y tế dự phòng huyện, trung tâm y tế xã Vĩnh Quỳnh làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh; công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ. Ngày 16/05/2025, Trung tâm y tế huyện Thanh Trì kiểm tra, đánh giá định kỳ: Công tác y tế của nhà trường được xếp loại tốt, đạt 100/100 điểm.

- 100% trẻ được cân đo, theo dõi qua biểu đồ tăng trưởng 3 đợt (Tháng 9, 12, 3) theo đúng quy định và 100% trẻ tăng cân qua các kỳ cân: Tỷ lệ trẻ SDD cuối năm là 1.4%, giảm 3.1% so với đầu năm; Tỷ lệ trẻ Thừa cân cuối năm là 1.6% giảm 0.7% so với đầu năm; Tỷ lệ trẻ Thấp còi cuối năm là 1.6% giảm 2.2% so với đầu năm

3. Công tác giáo dục trẻ

- 100% các lớp thực hiện tốt chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc*”. 100% các lớp xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình của lớp. 100% các lớp tăng cường cây xanh góc thiên nhiên, giữ môi trường trong và ngoài lớp học sạch sẽ, an toàn thân thiện, cô luôn gần gũi, yêu thương, chia sẻ với trẻ, luôn lấy trẻ làm trung tâm trong mọi hoạt động.

- Năm học 2024-2025, nhà trường thực hiện Chủ đề sáng tạo: *Sáng tạo xây dựng kho học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, các bài thơ - câu chuyện - bài hát sử dụng công nghệ AI sáng tác; sáng tạo một số phần mềm công nghệ số rèn kỹ năng tạo hình cho trẻ) và Thiết kế tủ sách điện tử thơ truyện cho trẻ*. Nhà trường đã xây dựng được Kho học liệu số dùng chung với số lượng hơn 350 học liệu, có đa dạng các thể loại và đã sử dụng hiệu quả.

- 100% các lớp mẫu giáo 5-6 tuổi đưa nội dung giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh vào chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục năm học, tháng, tuần, ngày cụ thể phù hợp với khả năng của trẻ, sử dụng hiệu quả bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh dành cho trẻ 5-6 tuổi” phù hợp với điều kiện thực hiện của lớp.

- 100% lớp mẫu giáo đổi mới phương pháp, đổi mới hình thức, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Steam vào tổ chức hoạt động và xây dựng môi trường giáo dục theo hướng hiện đại tại lớp phù hợp với khả năng của trẻ. Tăng cường cho trẻ mẫu giáo tiếp cận với công nghệ.

- 16/16 đạt 100% các lớp ứng dụng công nghệ thông tin, AI, Chat GPT, khai thác tài liệu để đổi mới tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, tổ chức ngày hội, ngày lễ cho trẻ đạt kết quả tốt.

- Thực hiện đánh giá trẻ đúng quy trình, đúng thời gian đối với từng độ tuổi. Giáo viên đánh giá trẻ các mục tiêu phân chia theo các tháng. Thực hiện đánh giá trẻ cuối năm vào tháng 4: Nhà trẻ theo 4 lĩnh vực đạt 100%; Mẫu giáo theo 5 lĩnh vực đạt 100%. 100% trẻ 5-6 tuổi có hành vi thanh lịch văn minh trong các hoạt động hàng ngày; được trang bị kiến thức đầy đủ, có tâm thế vững vàng khi trẻ vào lớp 1.

4. Về đội ngũ CBQL, GV, NV

- Năm học 2024-2025, trường có tổng số 56 đồng chí CBGVNV. Trong đó CBQL: 03 đồng chí; Giáo viên 38 đồng chí (38 viên chức); 15 nhân viên (01 viên chức; 14 hợp đồng). Trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo của CBGVNV toàn trường là 56/56 đạt 100%. Trong đó trình độ trên chuẩn của CBQL: 100%; Giáo viên: 37/38 đạt 97.4%; Nhân viên trên chuẩn: 6/15 đạt 40%.

5. Về cơ sở vật chất

- Toàn trường có tổng số 28 phòng học; 06 phòng chức năng; 02 nhà bếp và đầy đủ các phòng hành chính quản trị.

- Đảm bảo CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng công tác giảng dạy: nhà trường đã bổ sung, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi dạy học cho các lớp, văn phòng phẩm, trang thiết bị phục vụ bán trú với số tiền là: 82.250.580 đồng. Cải tạo khung cảnh sư phạm: chậu cây cảnh, hoa, tiểu cảnh, vườn cây, trang trí môi trường trong và ngoài lớp học...với số tiền là: 90.736.000 đồng.

6. Công tác tham mưu - xã hội hóa giáo dục

- Nhà trường tham mưu có hiệu quả, được cải tạo, sửa chữa các hạng mục bị sứt, lún nền tại điểm trường cụm 11.

- Phụ huynh các lớp ủng hộ góp thiên nhiên chậu hoa cây cảnh trang trí góc thiên nhiên các lớp và đặt hành lang. Tổng số chậu hoa cây cảnh được ủng hộ là 112 chậu các loại. Với số tiền khoảng 7.800.00 đồng. UBND xã Vĩnh Quỳnh cho nhà trường 50 xe công nông đất cải tạo vườn hoa xung quanh trường.

7. Danh hiệu thành tích cá nhân, tập thể

*** Thành tích tập thể**

- Đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cấp thành phố
- Được khen thưởng "Đạt thành tích xuất sắc trong công tác tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp mầm non, huyện Thanh Trì năm học 2024-2025".

- Được khen thưởng "Có thành tích xuất sắc trong Hội thi Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp mầm non, huyện Thanh Trì năm học 2024-2025".

- Được UBND xã Vĩnh Quỳnh tặng Giấy khen "Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao năm 2024".

- Chi bộ nhà trường được Đảng bộ xã Vĩnh Quỳnh tặng Giấy khen "Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch, Chuyên đề của Đảng ủy năm 2024".

- Tham gia Hội thao Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì tháng 11 năm 2024: Đạt giải Ba môn Cầu lông đôi nữ.

- Đạt giải Nhất tham gia tiết mục Múa Sênh tiền tại buổi Liên hoan múa dân gian năm 2024 chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày giải phóng huyện Thanh Trì (06/10/1954-06/10/2024) và giải phóng thủ đô (10/10/1954-10/10/2024).

- Cùng Đội văn nghệ xã Vĩnh Quỳnh tham dự thi Liên hoan nghệ thuật quần chúng "*Hà Nội niềm tin và hy vọng*" kỷ niệm 70 năm giải phóng Thủ đô đạt giải Nhất cấp huyện, giải Nhất cấp Thành phố.

*** Thành tích cá nhân**

- 01 đồng chí được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ Nước Cộng Hòa XHCNVN.

- 01 đồng chí được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố.

- 04 giáo viên đạt giải Nhất trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi mầm non huyện Thanh Trì năm học 2024-2025.

- 02 nhân viên nuôi dưỡng đạt giải Nhất trong Hội thi Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp học mầm non huyện Thanh Trì năm học 2024-2025.

- 01 đồng chí được UBND huyện Thanh Trì tặng giấy khen "Người tốt - Việc tốt" cấp huyện.

- 01 đồng chí được Liên đoàn lao động huyện Thanh Trì tặng giấy khen "Gia đình công nhân viên chức lao động tiêu biểu huyện Thanh Trì năm 2005".

- 01 đồng chí được LĐLĐ huyện tặng Giấy khen "Giỏi việc nước - Đảm việc nhà".

- 01 đồng chí được LĐLĐ huyện tặng giấy khen "Có thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn".

- 01 đồng chí được PGD&ĐT huyện Thanh Trì tặng giấy khen "Nhà giáo Thanh Trì tâm huyết sáng tạo năm 2025".

- 08 đồng chí đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

- 07 đồng chí được tặng "Giấy khen hoàn thành tốt nhiệm vụ"

- 38 đồng chí đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"

- 12 đồng chí Đảng viên được Đảng ủy xã khen thưởng Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024; 01 đồng chí được Huyện ủy Thanh Trì khen thưởng 5 năm liên tục Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

II. Tồn tại cần khắc phục

1. Tồn tại

- Năm học 2024-2025, nhà trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao: $451/630=71.6\%$.

- Điểm trường tại cụm 13 thôn Vĩnh Ninh cơ sở vật chất đã xuống cấp hiện đang tạm đóng cửa chờ cải tạo sửa chữa.

2. Biện pháp khắc phục

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền trẻ ra lớp đủ chỉ tiêu huyện giao.
- Tham mưu các cấp lãnh đạo quan tâm để trường sớm được cải tạo, sửa chữa điểm trường đã xuống cấp tại cụm 13 thôn Vĩnh Ninh.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

I. Đặc điểm tình hình

1. Đặc điểm chung

Trường mầm non Vĩnh Ninh được thành lập từ ngày 01/8/2024 trên cơ sở tách ra từ Trường mầm non xã Vĩnh Quỳnh theo Quyết định số 3601/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND huyện Thanh Trì. Trường gồm có 01 khu trung tâm tại Cụm 11 và 01 điểm trường tại Cụm 13 thuộc địa bàn thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập và tinh gọn các đơn vị hành chính, bắt đầu từ ngày 01/7/2025, trường mầm non Vĩnh Ninh thay đổi địa chỉ: Cụm 11 thôn Vĩnh Ninh, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội theo Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đại Thanh về việc tổ chức lại các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở thuộc UBND xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội. Nhà trường đã đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cấp thành phố.

1.1. Học sinh:

Tổng số trẻ sau tuyển sinh tính đến đầu tháng 9 năm 2025 là: 400 trẻ đạt 70.4% so với chỉ tiêu giao (568 trẻ). Cụ thể:

TT	Khối lớp	Trẻ SN	Điều tra	Chỉ tiêu	Trẻ cũ chuyển lên	Trẻ tuyển mới	Tổng số trẻ
1	Mẫu giáo Lớn 5-6 tuổi	2020	235	45	105	8	113
2	Mẫu giáo Nhỡ 4-5 tuổi	2021	209	26	95	13	108
3	Mẫu giáo Bé 3-4 tuổi	2022	154	46	80	20	100
4	Nhà trẻ 24-36 tháng	2023	91	150	21	38	59
5	Nhà trẻ 18-24 tháng	2024	52		0	20	20
	Tổng		741	267	301	99	400

Trường có tổng số 16 lớp: 04 lớp mẫu giáo lớn 5-6 tuổi; 04 lớp mẫu giáo nhỏ 4-5 tuổi; 04 lớp mẫu giáo bé 3-4 tuổi; 03 lớp nhà trẻ 24-36 tháng tuổi; 01 lớp nhà trẻ 18-24 tháng tuổi.

1.2. Đội ngũ CBQL, GV, NV:

Nhà trường có tổng số 55 đồng chí CB, GV, NV. Cụ thể:

Thành phần	TS	Viên chức		Hợp đồng		Đảng viên		Trình độ			
								Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
BGH	03	03	100	0	0	03	100	0	0	03	100
Giáo viên	38	38	100	0	0	37	97.4	01	5.3	37	92.1
NVND	09	0	0	09	100	6	66.7	05	55.6	04	44.4
KT, VT, YT	01	01	100	0	0	01	50	0	0	01	100
Bảo vệ	04	0	0	04	100	01	20	04	100	0	0
Tổng số	55	42	76.4	13	23.6	48	87.3	10	18.2	45	81.8

1.3. Cơ sở vật chất:

Trường có 2 cơ sở. Cụ thể: Cơ sở 1 tại cụm 11 thôn Vĩnh Ninh (*Khu trung tâm*) gồm 20 phòng học; Diện tích đất 11.175 m². Cơ sở 2 tại cụm 13 thôn Vĩnh Ninh gồm 8 phòng học; Diện tích đất: 1.892 m².

- Khu trung tâm tại Cụm 11 thôn Vĩnh Ninh được xây dựng khang trang rộng rãi theo tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Nhà trường tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại cơ sở 1 cụm 11 với 16 nhóm, lớp.

- Điểm trường tại Cụm 13 thôn Vĩnh Ninh hiện đang xuống cấp, không đảm bảo an toàn, nhà trường đã trình UBND xã và các Phòng ban chuyên môn của xã đề nghị cải tạo sửa chữa để tiếp tục sử dụng.

2. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, HĐND, UBND, Phòng VH-XH xã Đại Thanh, các cấp các ngành địa phương đã tạo điều kiện về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Cơ sở vật chất của nhà trường tại cụm 11 khang trang, rộng rãi, hiện đại đáp ứng nhu cầu chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non.

- Đội ngũ Ban giám hiệu có kinh nghiệm và năng lực quản lý, đồng thuận trong công tác quản lý, chỉ đạo. Tập thể giáo viên, nhân viên trẻ, đoàn kết, nhiệt tình trong công việc.

- Nhân dân địa phương và phụ huynh luôn ủng hộ nhiệt tình các hoạt động và phong trào thi đua của nhà trường.

3. Khó khăn

- Điểm trường lẻ cụm 13 cơ sở vật chất xuống cấp, không đảm bảo để tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

II. Nhiệm vụ chung

Căn cứ theo 5 nhiệm vụ trọng tâm của Giáo dục mầm non xã Đại Thanh, Trường mầm non Vĩnh Ninh tập trung triển khai, cụ thể hóa và thực hiện tốt các nhiệm vụ chung, phù hợp với tình hình đặc điểm của nhà trường như sau:

Thực hiện tốt chủ đề năm học 2025-2026 của ngành: **“Kỷ cương - sáng tạo - đột phá - phát triển”**

1. Nhà trường xây dựng kế hoạch “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non giai đoạn 2026-2035” và thực hiện “Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi” theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội và các Đề án/kế hoạch của Thành phố, phù hợp với điều kiện của nhà trường, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường. Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ em. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

3. Đổi mới quản trị trường học theo hướng kỷ cương, sáng tạo, phát triển; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

4. Xây dựng kế hoạch tham mưu mạng lưới trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất theo hướng hiện đại. Phấn đấu đạt trường mầm non chuẩn quốc gia mức độ 2, Kiểm định chất lượng cấp độ III vào cuối năm 2026 (Nếu có sự chỉ đạo của UBND xã Đại Thanh); Nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

5. Nâng cao chất lượng, sáng tạo trong việc thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện thí điểm Chương trình GDMN mới khi Sở GDĐT triển khai. Đẩy mạnh công tác truyền thông, các mô hình sáng tạo trong nhà trường.

III. Nhiệm vụ cụ thể

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ chung của Giáo dục mầm non xã Đại Thanh cũng như thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2025-2030, đồng thời nhằm xây dựng thương hiệu riêng của trường, trường mầm non Vĩnh Ninh hướng đến **“Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là môi trường giáo dục hiện đại, là điểm sáng của giáo dục mầm non xã Đại Thanh”**:

- Với phương châm hành động **“Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt luôn là mục tiêu của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường”**: Nhằm tạo môi trường giáo dục an toàn, có chất lượng giáo dục cao, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể

hiện bản thân; để các con trở thành những người ham học, biết cách học và biết cư xử phải phép. Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn, là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội. Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm "Cháu vui vẻ - Cô hạnh phúc".

- **Sứ mệnh** của nhà trường với những giá trị cốt lõi: **Tâm - Trí - Đức**.

Tâm: Chăm sóc, giáo dục trẻ bằng tình thương yêu, sự công bằng, tôn trọng và trách nhiệm “Cô giáo là người mẹ thứ hai của trẻ”.

Trí: Luôn đổi mới và vận dụng các phương pháp giáo dục hiện đại; Thái độ đúng mực và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của bậc Cha Mẹ.

Đức: Đề cao và phát huy đạo đức nhà giáo, tuân thủ quy chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- **Chủ đề sáng tạo trong năm học:** Xây dựng “*Tủ sách điện tử trường Mầm non Vĩnh Ninh*” nhằm lan tỏa giá trị văn hóa đọc; hình thành, nuôi dưỡng thói quen đọc sách cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non; giáo dục tình yêu quê hương đất nước; cung cấp kiến thức về thế giới xung quanh cho trẻ.

- **Chủ đề đổi mới trong năm học:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI thiết kế phương tiện dạy học số cho trẻ mầm non.

- **Lựa chọn chuyên đề trọng tâm trong năm học:** Phát triển Chương trình giáo dục nhà trường đi sâu lĩnh vực phát triển nhận thức.

1. Nhiệm vụ 1: Quy mô phát triển của nhà trường

a. Chỉ tiêu

- Tiếp tục phân đầu tuyển sinh đủ số trẻ theo chỉ tiêu được giao năm học 2025-2026 (568 trẻ).

- Phân đầu tỷ lệ chuyên cần: Lứa tuổi nhà trẻ, Mẫu giáo bé và Mẫu giáo nhỡ đạt từ 90% trở lên; Mẫu giáo lớn đạt từ 95% trở lên.

- Hoàn thành tốt công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện tốt việc truyền thông về công tác tuyển sinh trên trang Website, Fanpage của trường; Kết hợp với các ban ngành đoàn thể trong toàn xã, thông báo trên đài truyền thanh xã để tuyên truyền vận động trẻ ra lớp đặc biệt trẻ 5 tuổi. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Sắp xếp số học sinh, các lớp phù hợp với thực tế, thuận tiện cho việc quản lý.

- Xây dựng khung cảnh sư phạm: **Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện**; nâng cao công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, thu hút trẻ ra lớp. Vận động phụ huynh đưa đón trẻ đi học đều và đúng giờ, nhằm nâng cao tỷ lệ chuyên cần trẻ đến lớp.

- Thực hiện công tác phổ cập giáo dục theo đúng sự chỉ đạo của UBND xã Đại Thanh. Phân công giáo viên kết hợp với cộng tác viên của các thôn đi điều tra phổ cập trẻ từ 0 - 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh. Phân công đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách giáo dục cùng các đồng chí trong Ban CNTT nhập số liệu điều tra và thực hiện tốt phần mềm phổ cập.

2. Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; Phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong môi trường đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm, bạo lực học đường, xâm hại trẻ trong nhà trường; 100% trẻ được ứng xử công bằng trong giáo dục. Phấn đấu Nhà trường đạt chứng nhận **“Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”** năm học 2025-2026.

- 100% CB, GV, NV không vi phạm đạo đức nhà giáo, không xâm phạm thân thể tinh thần, bạo hành trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc và kiểm soát tốt việc đón, trả trẻ.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Phấn đấu công tác y tế học đường xếp loại tốt; Công tác truyền thông về y tế xếp loại tốt.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy, biết giáo dục cho trẻ có kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn trong các tình huống cần thiết.

b. Giải pháp thực hiện

- Quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần. Tuân thủ thực hiện hướng dẫn quy chế chuyên môn cấp học mầm non Hà Nội. Triển khai xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và chủ động ứng phó với thiên tai, dịch bệnh trong cơ sở GDMN như: Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 16/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Công văn số 3523/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 16/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh khi sử dụng dịch vụ đưa đón bằng xe ô tô. Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 06/2022/TT-

BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; Công văn số 423/BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phối hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ:

+ Ban giám hiệu chỉ đạo phân công tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo độ tuổi được quy định trong Chương trình GDMN và các qui định của ngành, nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần trong thời gian trẻ đi học tại cơ sở GDMN. Nghiêm cấm mọi hành vi, vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN”.

+ Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh trường học, phòng tránh tai nạn thương tích trong nhà trường, tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên về kiến thức và thực hành phòng tránh TNTT, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại... đối với trẻ. Giáo dục cho trẻ kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống. Phối hợp, hướng dẫn cha mẹ trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

+ Thường xuyên rà soát, đảm bảo sử dụng an toàn các phương tiện phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; rà soát thiết bị đồ chơi ngoài trời, cây xanh, hệ thống điện, quạt trần, lan can hành lang, tường rào, cột chống sét... đồ chơi, đồ dùng trong lớp học, các yếu tố nguy cơ mất an toàn cho trẻ để sửa chữa, thay thế kịp thời.

+ Thực hiện nghiêm túc các Quy định về phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường, thường xuyên kiểm tra các thiết bị chữa cháy; hồ sơ phòng cháy chữa cháy được thiết lập và lưu trữ theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động CBGVNV thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của nhà nước; thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế của ngành; Tổ chức cho 100% GV ký cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc phân công giáo viên, nhân viên tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày, công khai tại nhà trường và lưu tại hồ sơ quản lý. Kiểm tra, giám sát việc phối hợp, thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm để đảm bảo an toàn cho trẻ (giờ đón, trả trẻ). Chỉ đạo giáo viên chấp hành tốt các quy định của pháp luật, chú trọng chế độ sinh hoạt một ngày, chế độ ăn của trẻ, duy trì thực hiện sổ nhật ký nhóm lớp,

thống nhất với cha mẹ trẻ đăng ký người đón trẻ. Đảm bảo đủ số lượng nhân viên bảo vệ theo quy định và tập huấn cho nhân viên bảo vệ về an toàn trường học. Ban giám hiệu chỉ đạo nhân viên bảo vệ đảm bảo thường trực bảo vệ trường 24/24 giờ; thực hiện đúng lịch trực theo phân công đã được BGH duyệt. Thực hiện nghiêm túc và thường xuyên sổ giao ca trực bảo vệ; Đảm bảo trật tự an toàn trong toàn bộ trường học, trong giờ học không cho học sinh ra ngoài nếu không được phép của BGH hoặc giáo viên dạy. Quan tâm sát sao tới học sinh trong giờ đón và giờ trả trẻ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vệ sinh môi trường phòng chống các dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích: Dịch bệnh đau mắt đỏ, tay chân miệng, sốt xuất huyết, Cúm A, tay chân miệng; Đảm bảo đủ điều kiện phục vụ và triển khai công tác phòng chống dịch bệnh thực hiện đúng quy định; Xây dựng các kế hoạch, phương án phòng dịch, tập huấn cho 100% CBGVNV thực hiện các phương án; Có biện pháp xử lý kịp thời khi dịch bệnh xảy ra. Thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, tổng vệ sinh, phun hóa chất khử khuẩn phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường theo định kỳ.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn PCCC trong nhà trường; Mời công an PCCC về tập huấn phương án PCCC cho 100% CBGVNV nhà trường vào tháng 12/2025 và chỉ đạo giáo viên thực hiện hiệu quả lồng ghép kiến thức kỹ năng PCCC cho trẻ trong các hoạt động và tổ chức diễn tập PCCC toàn trường.

2.2. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

a. Chỉ tiêu

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND Thành phố, Sở Y tế, UBND xã Đại Thanh... về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP); Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN và Quy chế chuyên môn của ngành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. 100% trẻ ăn bán trú với mức ăn 35.000đ/trẻ/ngày. Bảo đảm chất lượng bữa ăn, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Tiếp tục thực hiện tốt phần mềm quản lý chăm sóc nuôi dưỡng.

- Phân đầu duy trì bếp ăn đạt tiêu chuẩn VSATTP; Thực hiện nghiêm các điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

- Đảm bảo nước uống cho trẻ đủ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết.

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm; 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng chính xác, đúng thời gian quy định. Trẻ SDD, thấp còi, cân nặng cao hơn độ tuổi cân, đo hàng tháng. Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ

thấp còi từ 5.5 % cuối năm còn dưới 2.5 %; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng từ 4 % cuối năm còn dưới 2 %; Giảm tỷ lệ béo phì từ 3.5 % cuối năm còn dưới 1.5 %.

- Đảm bảo phòng y tế có đủ trang thiết bị, cơ số thuốc theo danh mục, quản lý lưu trữ hồ sơ sức khỏe trẻ, danh bạ điện thoại liên hệ cần thiết của cơ quan chức năng trên địa bàn xã Đại Thanh.

- 100% trẻ có kỹ năng kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ.

b. Giải pháp thực hiện

- Nhà trường cập nhật kịp thời và triển khai tới 100% CBGVNV các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội, xã Đại Thanh, phòng VH-XH, trạm y tế xã về vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế trường học như: Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ban chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội hướng dẫn đánh giá về ATTP để tổ chức các bữa ăn bán trú cho học sinh các trường công lập trên địa bàn thành phố năm học 2025-2026; Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 06/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; Công văn số 3672/SGDĐT-CTTTHSSV ngày 15/9/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm học 2025-2026.

- Công khai, tăng cường công tác kiểm tra và tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh về việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và quá trình nhập thực phẩm, quá trình sơ chế, chế biến thực phẩm hàng ngày, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh lựa chọn, ký hợp đồng thực phẩm, nước uống tinh khiết với các Công ty có đầy đủ hồ sơ năng lực pháp lý đã được UBND xã Đại Thanh thẩm duyệt (Công ty cổ phần Davicorp Việt Nam; Công ty TNHH Hà Lê cung cấp sữa bột, sữa chua Vinamilk; Chi nhánh công ty TNHH LaVie tại Hà Nội) và công khai các đơn vị được lựa chọn theo quy định.

- Xây dựng thực đơn nhà trẻ, mẫu giáo riêng, phù hợp với độ tuổi trẻ theo Chương trình GDMN; Công khai thực đơn, tiền ăn theo quy định. Tiếp tục ứng dụng phần mềm trong quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, xây dựng bữa ăn tiêu chuẩn đảm bảo mức tiền ăn là 35.000đ/trẻ/ngày. Đảm bảo các nguyên tắc: đủ lượng Calo; cân đối các chất theo quy định; thực đơn sử dụng đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn của trẻ; thực đơn theo mùa và phù hợp với độ tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các chế phẩm từ sữa đảm bảo theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; không sử dụng các món ăn được chế biến sẵn (Bánh ngọt, mì tôm, giò, chả...).

- Cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP của trường có xác nhận của Hiệu trưởng; tập huấn kiến thức ATTP cho CBGVNV tham gia hoạt động bán trú; phối hợp với bệnh viện đa khoa Thăng Long khám sức khỏe cho CBGVNV tham gia hoạt

động bán trú. Thường xuyên kiểm tra, rà soát chất lượng, nguồn gốc, hạn sử dụng, giá thực phẩm của các nhà cung ứng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát và công khai quy trình giao nhận thực phẩm, chế biến món ăn cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên khi dùng cây nước nóng cần đảm bảo nhiệt độ nước an toàn và hướng dẫn trẻ sử dụng. Không để bình nước uống ở nơi có ánh sáng chiếu trực tiếp. Bình nước tinh khiết được vệ sinh sạch, có giá/kệ đặt trong kho cất giữ. Hệ thống bể chứa nước có khóa, nắp đậy, lưới chắn côn trùng đầy đủ và được thau rửa định kỳ đảm bảo vệ sinh, an toàn. Thực hiện xét nghiệm nước sinh hoạt 2 lần/năm theo QCVN 1-1/2018/BYT, xét nghiệm nước uống đóng bình 2 lần/năm theo QCVN 6-1:2010/BYT.

- Liên hệ với trạm y tế xã tổ chức khám sức khỏe cho trẻ. Chỉ đạo nhân viên y tế kết hợp với giáo viên thực hiện cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ vào tuần 3 tháng 9, tháng 12 và tháng 3. Thông báo phụ huynh trước 02 ngày để phụ huynh cho trẻ đi học đều hoàn thành tốt công tác cân đo. Tuyên truyền với phụ huynh về chế độ dinh dưỡng, các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, hình thức tập luyện vận động phù hợp đối với trẻ SDD, thừa cân, béo phì. Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh cùng có các biện pháp chăm sóc phù hợp để giảm tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân, béo phì cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên phụ trách công tác y tế học đường xây dựng kế hoạch y tế học đường, dự trù kinh phí phục vụ công tác y tế trong nhà trường; trình Ban giám hiệu phê duyệt mua đủ cơ số thuốc theo danh mục quy định tại Quyết định số 827/QĐ-SYT ngày 06/5/2015 của Sở Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu, trang thiết bị y tế dùng trong phòng y tế của các trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ. Lòng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày; chú trọng kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, giúp trẻ phát triển cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn và tăng cường kỹ năng xã hội cho trẻ. Thực hiện đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ như: ăn cơm bằng khay, bữa ăn gia đình, ăn buffe... phù hợp với độ tuổi, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm các kỹ năng, thói quen tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh. Tăng cường dự giờ giáo viên thực hiện tổ chức các hoạt động để đánh giá nền nếp thói quen vệ sinh của 100% học sinh toàn trường.

2.3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a. Chỉ tiêu

- 100% các lớp thực hiện tốt chủ đề năm học 2025-2026 “*Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển*”. Thực hiện tốt chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*”.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục của nhà trường bảo đảm kết nối chặt chẽ giữa các độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo. Bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường. Vận dụng sáng tạo linh hoạt phương pháp giáo dục tiên tiến tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ, văn hóa địa phương, điều kiện của nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, tạo nên thương hiệu riêng của nhà trường, đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục của nhà trường và địa phương, với phương châm giáo dục “*Chơi mà học, học bằng chơi*”.

- 100% các lớp mẫu giáo lớn 5-6 tuổi thực hiện lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ.

- 100% các lớp chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm, vui chơi theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% các lớp đẩy mạnh tích hợp, lồng ghép nội dung “*Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*”. Nhằm nâng cao nhận thức cho trẻ về tầm quan trọng của dinh dưỡng và vận động. Hình thành thói quen ăn uống lành mạnh, vận động đều đặn giúp phát triển thể chất toàn diện. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, giáo viên, phụ huynh trong giáo dục dinh dưỡng và vận động.

- 100% các lớp thực hiện tổ chức hoạt động giao lưu tập thể: các trò chơi vận động, trò chơi dân gian; chăm sóc vườn rau, vườn cây ăn quả; cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng, các khu vực trong trường... chú trọng phát triển các kỹ năng vận động, nhận thức, giao tiếp, phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- 100% trẻ đến trường được đánh giá theo quy định. Phân đầu chất lượng giáo dục trẻ đạt được các lĩnh vực: Nhà trẻ 96-100%, Mẫu giáo 97-100%.

- 100% các lớp ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo AI thiết kế phương tiện dạy học số cho trẻ mầm non. Xây dựng kho học liệu điện tử dùng chung trong nhà trường, đầy đủ các độ tuổi và khai thác hiệu quả.

- 100% các lớp triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “*Đọc sách cùng bé*” nhằm lan tỏa giá trị văn hóa đọc; hình thành, nuôi dưỡng thói quen đọc sách

cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non; giáo dục tình yêu quê hương đất nước; cung cấp kiến thức về thế giới xung quanh cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu trong nhà trường theo quy định.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa: Thực hiện đúng quy định về việc liên kết tổ chức hoạt động năng khiếu (múa, võ, vẽ); Thực hiện tốt các yêu cầu được quy định tại Thông tư ban hành chương trình làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) dành cho trẻ em mẫu giáo. Tổ chức cho trẻ tham quan trải nghiệm 1-2 lần/năm nhằm rèn luyện tính độc lập, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp.

b. Giải pháp thực hiện

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chủ đề năm học “*Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển*”. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho giáo viên việc thực hiện chủ đề năm học, chỉ đạo các lớp xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình của lớp. Chỉ đạo giáo viên các lớp xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường cây xanh góc thiên nhiên, giữ môi trường trong và ngoài lớp học sạch sẽ, an toàn thân thiện, cô luôn gần gũi, yêu thương, chia sẻ với trẻ. Tổ chức các hoạt động giáo dục theo nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm: giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi mở; hỗ trợ, tạo cơ hội cho mọi trẻ đều được trải nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm của bản thân; tận dụng mọi không gian, vật liệu sẵn có trong thiên nhiên, cuộc sống... vào tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Ban giám hiệu xây dựng, phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, tạo nên sự khác biệt, đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục phù hợp với đặc điểm của nhà trường, khả năng của trẻ và thực tế của địa phương. Trao quyền chủ động cho đội ngũ Cán bộ quản lý, giáo viên trong việc lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường; Ứng dụng phương pháp giáo dục steam, montessori đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục và xây dựng môi trường học tập phù hợp với điều kiện trường, lớp. Chỉ đạo giáo viên xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường các hoạt động trải nghiệm theo nhóm, quan tâm đến năng lực cá nhân của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm với phương châm giáo dục “*Chơi mà học, học bằng chơi*”.

- Chỉ đạo giáo viên lớp MGL 5-6 tuổi chú trọng lựa chọn và sắp xếp các nội dung giáo dục lồng ghép, tích hợp về giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ vào chương trình giáo dục trẻ của lớp. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức phù hợp khi sử dụng bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh theo quan điểm “*Lấy trẻ làm trung tâm*”. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ để dạy trẻ các kỹ năng, hành vi văn minh, thanh lịch trong các hoạt động của trẻ ở lớp, ở nhà và mọi lúc, mọi nơi.

- Chỉ đạo giáo viên các lớp chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Lấy trẻ làm trung tâm trong mọi hoạt động, tạo cơ hội để trẻ được lựa chọn hoạt động theo sở thích, khuyến khích trẻ tham gia vào quá trình khám phá, đặt câu hỏi, tự tìm hiểu và giải quyết vấn đề, giáo viên là người hỗ trợ, gợi mở thay vì áp đặt. Tăng cường phương pháp học qua chơi, lồng ghép kiến thức nhận thức vào các trò chơi phù hợp với độ tuổi. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, khám phá thực tế. Ứng dụng công nghệ phù hợp vào giảng dạy, sử dụng tivi, máy chiếu, bảng tương tác, phần mềm học tập để trình bày hình ảnh trực quan, sinh động. Lồng ghép steam trong hoạt động nhận thức, khuyến khích trẻ tiếp cận tư duy khoa học - công nghệ - kỹ thuật - nghệ thuật - toán học qua các hoạt động. Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức, học theo nhóm nhỏ, linh hoạt. Tận dụng không gian ngoài trời tổ chức "lớp học mở" để trẻ được quan sát và học tập trong môi trường thực tế. Tăng cường sự tham gia của cha mẹ, cùng tham gia hoạt động trải nghiệm, làm thí nghiệm với trẻ tại nhà hoặc ở trường.

- Chỉ đạo các lớp đẩy mạnh tích hợp, lồng ghép nội dung "*Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*". Tích hợp nội dung dinh dưỡng và vận động vào các hoạt động học, lồng ghép trong các hoạt động hàng ngày và sinh hoạt. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, dự án nhỏ, ứng dụng phương pháp giáo dục tích cực và trực quan. Tăng cường phối hợp với phụ huynh.

- Chỉ đạo đồng chí giám hiệu phụ trách giáo dục cùng tổ chuyên môn căn cứ kết quả mong đợi của trẻ, mục tiêu đề ra của các tháng...thống nhất, linh hoạt sắp xếp thay đổi hình thức, số lượng tổ chức một số hoạt động: Tổ chức chung trọn lẫn 02 độ tuổi (Theo cặp Bé-Lớn; Nhỡ -Lớn...) với các hoạt động phù hợp như vui chơi; giờ ăn...tạo cơ hội để trẻ lớn, bé giúp đỡ, hỗ trợ phát triển kỹ năng giao tiếp, tình cảm xã hội; Tăng cường tổ chức cho trẻ hoạt động trải nghiệm: chỉ đạo giáo viên chủ động linh hoạt điều chỉnh tăng, giảm hoặc thay thế hoạt động góc bằng hoạt động ngoài trời từ 1-2 lần/tuần để tổ chức hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động, trò chơi dân gian, dansport, dân vũ.. hoặc lao động vườn trường, tham quan trải nghiệm ngoài thiên nhiên, phòng chức năng an toàn trong nhà trường, phù hợp với trẻ. Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động tại nhóm, lớp, phòng chức năng như phòng nghệ thuật, phòng thể chất, phòng thư viện, phòng đa năng, phòng tin học-ngoại ngữ.

- Chỉ đạo giáo viên đánh giá trẻ các mục tiêu phân chia theo các tháng và tổng hợp đánh giá cuối mỗi độ tuổi theo quy định. Chú trọng quan sát đánh giá trẻ trong quá trình thực hiện các hoạt động theo kế hoạch ngày/tuần/tháng để đảm bảo các hoạt động được điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng nhằm đáp ứng mục tiêu cuối độ tuổi trẻ, phát hiện và tạo điều kiện phát triển năng khiếu của

trẻ; phát hiện sớm trẻ có khó khăn trong rối loạn phát triển, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

- Chỉ đạo giáo viên tích cực ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo AI thiết kế phương tiện dạy học số đổi mới các hoạt động giáo dục trẻ, tạo hứng thú, thu hút trẻ tích cực tham gia các hoạt động. Xây dựng các bài giảng điện tử, video, bài giảng elearning, trò chơi, sưu tầm các tư liệu phục vụ các hoạt động giáo dục có chất lượng để xây dựng kho học liệu điện tử của trường.

- Ban giám hiệu nhà trường triển khai xây dựng “*Tủ sách điện tử trường Mầm non Vĩnh Ninh*”, đầu tư kinh phí mua sắm phần mềm tạo tủ sách, lựa chọn các nội dung hấp dẫn, phù hợp với độ tuổi có tính giáo dục, nhân văn, gần gũi với thế giới xung quanh trẻ, hình ảnh minh họa đẹp, màu sắc sinh động đưa vào tủ sách, đặc biệt chú trọng hình thức sách nói, để trẻ vừa xem được hình ảnh, vừa được nghe âm thanh kể chuyện, đọc sách. Nhà trường phát động phong trào “*Đọc sách cùng bé*” đến 100% các lớp, tổ chức hoạt động đọc sách thường xuyên, đa dạng hình thức; hàng ngày dành 10-15 phút mỗi ngày vào đầu hoặc cuối buổi học cho hoạt động đọc sách; xây dựng góc thư viện thân thiện trong lớp; tích hợp đọc sách vào các hoạt động giáo dục. Tuyên truyền ý nghĩa của phong trào “*Đọc sách cùng bé*” thông qua họp phụ huynh, bảng tin, zalo nhóm lớp. Hướng dẫn phụ huynh cách đọc sách cùng con tại nhà, gợi ý thời điểm đọc, cách đặt câu hỏi gợi mở, cách lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giới thiệu truyền thống lịch sử, quê hương đất nước...

- Nhà trường thành lập Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu tài liệu năm học 2025-2026 theo thông tư của Bộ GDĐT. Chỉ đạo 100% các lớp thực hiện tốt việc lựa chọn, bảo quản, sử dụng đồ dùng đồ chơi, tài liệu học liệu quy định tại Điều lệ trường mầm non; Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

- Nhà trường kết hợp với ban phụ huynh lựa chọn những trung tâm có chất lượng, đã được Sở GD&ĐT cấp phép hoạt động, thẩm định về hồ sơ và chuyên môn để phối hợp, tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho trẻ, đặc biệt là chương trình làm quen tiếng Anh. Nhà trường lưu đầy đủ hồ sơ về hoạt động năng khiếu, cùng trung tâm báo cáo kết quả đánh giá học sinh lên phòng GD&ĐT, thông báo kết quả với phụ huynh học sinh. Thực hiện công tác thu chi tài chính đúng quy định hiện hành. Kết hợp với phụ huynh lựa chọn và phối hợp với các đơn vị có uy tín, chất lượng để tổ chức các hoạt động trải nghiệm ý nghĩa bên ngoài địa phương cho trẻ đảm bảo an toàn.

3. Nhiệm vụ 3: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động nhà trường.

3.1. Công tác quản lý, chỉ đạo của Ban giám hiệu

a. Chỉ tiêu

- Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục đổi mới công tác quản lý chỉ đạo theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Phấn đấu trong năm học không có đơn thư phản ánh vượt cấp về công tác của quản lý điều hành của Ban giám hiệu nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường thực hiện nghiêm túc, đúng theo văn bản chỉ đạo, chính sách về GDMN, đảm bảo các điều kiện để thực hiện chương trình GDMN. Thực hiện hiệu quả sáng tạo việc phát triển giáo dục mầm non địa phương.

- Tiếp tục xây dựng thương hiệu riêng của trường mầm non Vĩnh Ninh.

- Phấn đấu nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong trường. Sử dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, từng bước chuyển sang hồ sơ điện tử. Đẩy mạnh công tác cải các hành chính trong nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định liên quan đến nhân sự, chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Luôn sáng tạo đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động trong nhà trường đạt hiệu quả cao. Lắng nghe ý kiến, kiến nghị của giáo viên, phụ huynh, nghiêm túc thực hiện việc tiếp dân của Ban giám hiệu để có sự điều chỉnh phù hợp với thực tế. Thực hiện tốt bộ quy chế dân chủ trong nhà trường. Công khai, minh bạch trong công tác kiểm tra, đánh giá và thi đua khen thưởng trong nhà trường.

- Cập nhật và thực hiện các quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính Phủ quy định chính sách phát triển GDMN; Thực hiện hiệu quả sáng tạo kế hoạch chiến lược, phát triển giáo dục của nhà trường, chỉnh sửa, bổ sung trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của các cấp. Cụ thể hóa các mục tiêu năm học để thực hiện có hiệu quả sứ mệnh, tầm nhìn và các mục tiêu phát triển nhà trường.

- Quan tâm thực hiện xây dựng thương hiệu trường mầm non Vĩnh Ninh, xây dựng hình ảnh, quảng bá chất lượng thương hiệu nhà trường trên cổng thông tin điện tử, fanpage của trường. Phân công nhiệm vụ cụ thể hợp lý cho từng đồng chí CBQL và đội ngũ cốt cán trong nhà trường. Đảm bảo đúng người, đúng việc (**Phụ lục I**). Xây dựng hình ảnh cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất tốt, phong cách đẹp, chuyên môn giỏi, có tư tưởng chính trị đạo đức, lối sống, trách nhiệm nghề nghiệp, năng lực chuyên môn để xây dựng thương hiệu nhà trường từ hình ảnh bên ngoài đến các hoạt động chuyên môn. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, tạo được lòng tin của phụ huynh và nhân dân trong xã.

- Nhà trường sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, văn bản đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường. Tăng cường sử dụng các phần mềm, từng bước chuyển đổi sang hồ sơ điện tử. Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường. Duy trì nền nếp trong việc cập nhật thông tin, lịch trực Ban giám hiệu Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn>; Chỉ đạo thực hiện tốt phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo Hà Nội tại <https://csdl.hanoi.edu.vn>; phần mềm Quản lý văn bản. Hiệu trưởng triển khai thực hiện ký chữ ký số cá nhân đối với văn bản điện tử chuyển đi. Tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Công tác quản lý tài chính

a. Chỉ tiêu

- Đảm bảo công tác thu chi đúng nguyên tắc, đúng quy trình 4 bước, có sự thoả thuận nhất trí của 100% phụ huynh học sinh.
- Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện thu chi, công khai theo qui định.
 - Sử dụng nguồn tài chính đúng mục đích, tiết kiệm, không lãng phí.
 - Đảm bảo mức lương của CBGVNV trong trường theo quy định.
 - Tổ chức dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ ngày thứ 7 theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch về tài chính.
 - Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý tài chính, thực hiện tốt các phần mềm đang sử dụng. Thực hiện tốt phần mềm “*Thu không dùng tiền mặt*”.

b. Giải pháp thực hiện

- Căn cứ theo các văn bản hướng dẫn, căn cứ theo tình hình thực tế, nhà trường dự kiến mức chi - thu năm học 2025-2026. Thống nhất trong cấp ủy, BGH, thông qua HĐSP, ban đại diện cha mẹ học sinh, có văn bản thoả thuận với từng phụ huynh qua buổi họp phụ huynh đầu năm; Báo cáo xin ý kiến phê duyệt của UBND xã sau đó tiến hành thu (**Phụ lục II**).
- Trang bị đầy đủ các loại sổ sách về tài chính. Chỉ đạo kế toán, thủ quỹ, thực hiện thu - chi số liệu đầy đủ, cụ thể, rõ ràng, đúng mục đích, có chứng từ đầy đủ. Hàng tháng thanh quyết toán nhanh gọn dân công khai quyết toán 1 quý/1 lần.
- Dựa vào quy chế chi tiêu nội bộ, BGH cùng kế toán xây dựng kế hoạch chi từ tiền quỹ ngân sách cấp, ngân sách sự nghiệp, xây dựng kế hoạch thu chi tiền học phẩm, trang bị ban đầu đúng mục đích, tiết kiệm.
- Xây dựng quỹ lương phù hợp để đảm bảo lương hằng tháng cho CBGVNV, tạo sự đồng thuận cao trong hội nghị thảo luận quy chế chi tiêu nội bộ.
- Căn cứ vào đơn tự nguyện xin tham gia dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ ngày thứ 7 của phụ huynh học sinh và của CBGVNV trong trường

đồng thời căn cứ vào biên bản thỏa thuận của phụ huynh học sinh, nhà trường triển khai tổ chức dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ ngày thứ 7; Phân công CBQL, GVNV phù hợp, đúng quy định; Quan tâm chăm sóc, nuôi dưỡng, tổ chức các hoạt động ôn luyện, vui chơi, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Duy trì tiếp tục thực hiện tốt phần mềm quản lý tài chính: MiSa, Dịch vụ công, Bảo hiểm, Hóa đơn điện tử. Chỉ đạo đồng chí Kế toán và thủ quỹ thực hiện phần mềm mới “*Thu không dùng tiền mặt*”. Chỉ đạo đồng chí thủ quỹ thực hiện các hoạt động chi qua tài khoản, phối kết hợp với kho bạc nhà nước khu vực I, ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam thu tiền học của học sinh bằng hình thức chuyển khoản, thực hiện các giao dịch hạn chế sử dụng tiền mặt.

3.3. Công tác quản lý cơ sở vật chất, tài sản

a. Chỉ tiêu

- Tiếp tục quản lý và bảo quản, sử dụng tốt cơ sở vật chất, không để thất thoát mất tài sản trong nhà trường.

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế quản lý tài sản công trong nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra CSVN, phân công tổ bảo vệ quản lý cơ sở vật chất, trông coi công trình, tránh làm thất thoát tài sản, quán triệt giáo viên, nhân viên quản lý tài sản tốt. Hàng tháng, BGH kiểm tra đánh giá xếp loại thi đua giáo viên, nhân viên quản lý tài sản nhà trường giao.

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn, nhà trường đã xây dựng quy chế dân chủ, quy chế quản lý tài sản công đúng mẫu hướng dẫn của UBND huyện và được 100% CBGVNV nhà trường nhất trí thực hiện. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện QDCĐ năm học đồng thời sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy chế dân chủ, quy chế quản lý tài sản công cho phù hợp với thực tế (nếu có bất cập khi thực hiện).

3.4. Công tác kiểm tra đánh giá

a. Chỉ tiêu

- Thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Đảm bảo 30% giáo viên được kiểm tra toàn diện, 70% giáo viên kiểm tra chuyên đề. 100% các bộ phận trong trường được kiểm tra ít nhất 2 lần/năm. Phân đấu xếp loại Tốt các nội dung được kiểm tra.

- Thực hiện tốt, đúng thời gian quy định nội dung đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng. Phân đấu hàng tháng có từ 15 - 20% tỷ lệ cá nhân được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trên tổng số CB-VC được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” đánh giá thực chất động viên cán bộ GVNV kịp thời.

b. Giải pháp thực hiện

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ của nhà trường. Xây dựng, triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường ngay từ đầu năm học, bám sát hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ của Sở GD&ĐT, phòng VH-XH. Lịch kiểm tra, nội dung kiểm tra phù hợp với đặc điểm của nhà trường và từng khối lớp, cá nhân. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ của trường. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của mỗi thành viên ban kiểm tra. Thông báo kế hoạch kiểm tra nội bộ đến hội đồng sư phạm, kiểm tra đúng kế hoạch đã đề ra, đánh giá công minh, chính xác, mang tính xây dựng để bồi dưỡng đội ngũ ngày một vững vàng trong công tác chuyên môn. Phát hiện, uốn nắn kịp thời những biểu hiện, cách tổ chức chưa khoa học, chưa sáng tạo. Hồ sơ thanh tra, kiểm tra được giao cho thư kí lưu giữ cẩn thận, dễ lấy, dễ tìm, dễ kiểm tra. Hằng tháng có ra thông báo công khai kết quả kiểm tra nội bộ niêm yết tại phòng HĐSP nhà trường và buổi họp hội đồng sư phạm nhà trường vào cuối tháng rõ ràng, minh bạch.

- Triển khai các quyết định, văn bản, hướng dẫn đánh giá của Đảng ủy xã Đại Thanh, phòng VH-XH về đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng đến 100% CB-GV-NV nhà trường đều phải nắm rõ. Nhà trường xây dựng kế hoạch đánh giá hàng tháng và triển khai đánh giá tới toàn thể cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng theo đúng trình tự quy định và phù hợp với nhà trường. Đánh giá thi đua hàng tháng đảm bảo khách quan công khai, công bằng. Bổ sung kịp thời các tiêu chí thi đua thực hiện trong năm học. Có kế hoạch dự kiến kinh phí khen thưởng động viên, khích lệ kịp thời các cá nhân có thành tích nổi bật.

4. Nhiệm vụ 4: Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi; Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi.

a. Chỉ tiêu

- Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền tác dụng của việc điều tra phổ cập giáo dục trong các khu dân cư, động viên, khuyến khích 100% trẻ đến độ tuổi ra lớp.

- Phân đấu hoàn thành cập nhật dữ liệu điều tra trẻ trên phần mềm PCGD đúng thời gian quy định. Hoàn thành đầy đủ hồ sơ phổ cập theo quy định.

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai kế hoạch thực hiện PCGD trong địa bàn theo phân công của UBND xã tới toàn thể CB, GV, NV. Trong nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, thực hiện công việc đúng tiến độ yêu cầu. Giáo viên trên địa bàn được phân công kết hợp với cán bộ dân số, cán bộ văn hóa phụ trách công tác PCGD để tham gia đi điều tra phổ cập đến từng hộ gia đình trên địa bàn được phân công:

+ Tuyên truyền về ý nghĩa của giáo dục mầm non 5 tuổi, nâng cao nhận thức của cha mẹ. Vận động phụ huynh đưa 100% trẻ 5 tuổi ra lớp.

+ Rà soát, cập nhật và quản lý dữ liệu trẻ từ 3-5 tuổi. Lập danh sách trẻ theo địa bàn cư trú và quản lý chặt chẽ dữ liệu. Vận động phụ huynh cho trẻ trong độ tuổi đều được ra lớp, không bỏ sót đối tượng.

- Phối hợp các ban ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền tầm quan trọng của GDMN. Tổ chức các hội nghị phụ huynh, sinh hoạt chuyên đề để nâng cao nhận thức và kỹ năng nuôi dạy con.

5. Nhiệm vụ 5: Thực hiện công tác tham mưu, đầu tư cơ sở vật chất; xây dựng trường chuẩn quốc gia. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

5.1. Công tác tham mưu, đầu tư CSVC; xây dựng trường chuẩn quốc gia

a. Chỉ tiêu

- Phấn đấu tiếp tục làm tốt công tác tham mưu để cải tạo sửa chữa các hạng mục xuống cấp, đầu tư trang thiết bị hiện đại tại điểm trường cụm 13 thôn Vĩnh Ninh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và xin đầu tư xây dựng sân khấu ngoài trời cho điểm trường khu trung tâm tại cụm 11 thôn Vĩnh Ninh.

- Thực hiện tốt công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng nhà trường trên phần mềm <http://kdcl.hanoi.edu.vn>.

b. Giải pháp thực hiện

- Theo định kỳ, nhà trường rà soát CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi còn thiếu. Ban giám hiệu làm báo cáo rà soát về CSVC trong đó nêu rõ kiến nghị đề xuất với UBND xã về việc cải tạo sửa chữa, nâng cấp CSVC ở 2 cơ sở. Ban giám hiệu lên kế hoạch tham mưu và xin ý kiến phê duyệt của các cấp lãnh đạo (**Phụ lục III**).

- Căn cứ hướng dẫn số 5942/BGDĐT-QLCL về công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT; Thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT do Bộ GD&ĐT ban hành ngày 10/12/2024, có hiệu lực từ ngày 25/01/2025 sửa đổi và bổ sung một số quy định của Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Nhà trường tiến hành công tác tự đánh giá theo đúng quy trình. Phân công Hội đồng tự đánh giá thu thập minh chứng theo tiêu chí được phân công, Scan minh chứng và nhập lên phần mềm.

5.2. Công tác phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

a. Chỉ tiêu

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định liên quan đến đội ngũ.

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo, ứng xử phù hợp trong giao tiếp, thân thiện với đồng nghiệp, với phụ huynh, công bằng với trẻ. Thực

hiện tốt nội dung xây dựng văn hóa nhà trường, xây dựng hình ảnh: **“Cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất tốt, phong cách đẹp, chuyên môn giỏi”**. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu quy định của ngành. Triển khai nhân rộng các tấm gương điển hình tiên tiến, nhà giáo tâm huyết sáng tạo trong nhà trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn, kiến tập của ngành theo đúng thành phần;

- 100% giáo viên, nhân viên tham gia Hội giảng cấp trường với nhiều hoạt động sáng tạo, chất lượng hiệu quả.

- Phần đầu cuối năm 20% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phần đầu kết nạp 1-2 giáo viên, nhân viên vào Đảng, tăng tỉ lệ đảng viên lên 90.9%.

- Phần đầu 100% CBGVNV đăng ký thi đua các cấp, viết SKKN.

b. Giải pháp thực hiện

- Triển khai thực hiện công tác truyền thông về tầm quan trọng của việc phát triển đội ngũ giáo viên, quán triệt cho giáo viên các quy định tại Kế hoạch số 22/KH- UBND ngày 19/01/2022 của UBND Thành phố về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội giai đoạn 2021-2026. Kế hoạch số 668/KH-BGDĐT ngày 25/4/2023 về Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở giáo dục; Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 để giáo viên hiểu và thực hiện đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc theo Quyết định số 1468/QĐ-SGDĐT ngày 11/6/2024 về Bộ tiêu chí Trường học hạnh phúc cho các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội. Xây dựng văn hoá nhà trường. Thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của CBGVNV và trẻ em. Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo tới 100% CBGVNV trong trường. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ. Đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường. Tổ chức cho giáo viên ký cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Động viên đội ngũ tích cực trong việc tự học, tự bồi dưỡng. Có biện pháp bồi dưỡng kịp thời, tạo điều kiện cho các đồng chí BGH, giáo viên học tập, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng kịp thời với các yêu cầu về chuẩn trình độ đào tạo và đáp ứng với nhu cầu của công việc. Khuyến khích và tạo điều kiện hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, công nghệ số, âm nhạc, tạo hình đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hội nhập và phát triển, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 03/2024/NQ- HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hội giảng cấp trường và phát động phong trào thi đua ngay từ đầu năm học, 100% giáo viên, nhân viên tích cực hưởng ứng tham gia và đăng ký các danh hiệu thi đua. CBGVNV thực hiện tốt và không ngừng đổi mới sáng tạo trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong năm học. Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Động viên CBGVNV tham gia đầy đủ các hội thi và các cuộc vận động do địa phương, ngành giáo dục và xã phát động.

- Chi bộ nhà trường chỉ đạo Đoàn TNCS HCM phát hiện và giúp đỡ các quần chúng ưu tú phát triển đứng trong hàng ngũ của Đảng.

- Nhà trường phát động phong trào viết SKKN. Xây dựng quy chế khen thưởng cho các bản SKKN đạt giải cao các cấp. Tổ chức hội thảo phát huy các SKKN được công nhận và tổ chức hướng dẫn viết SKKN.

6. Nhiệm vụ 6: Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non

6.1. Thông tin báo cáo

a. Chỉ tiêu

- Tiếp tục phấn đấu nộp báo cáo đúng thời gian quy định, chính xác số liệu và nội dung báo cáo.

- Quản lý lưu trữ tốt sổ sách, tài liệu, công văn, báo cáo thống kê.

- 100% thông tin phản ánh từ CBGVNV trong trường, từ phụ huynh và lãnh đạo các cấp được xử lý kịp thời (*Nếu có*).

b. Giải pháp thực hiện

- Phân công cụ thể các đồng chí CBQL, nhân viên phụ trách thực hiện từng loại thống kê báo cáo theo các nhiệm vụ và công việc phụ trách. Kiểm tra chính xác số liệu và nội dung trước khi đi nộp, nộp đúng thời gian quy định (*Phụ lục IV*).

- Thường xuyên cập nhật Email của trường và thực hiện báo cáo, lưu giữ công văn trên máy. Chỉ đạo các đồng chí trong BGH, đồng chí kế toán áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý, thống kê lưu trữ công văn báo cáo. Thực hiện

sổ công văn đi - đến, báo cáo thông kê ghi rõ ràng nội dung, ngày thực hiện, đối tượng thực hiện để triển khai.

- Thu thập và kịp thời xử lý các thông tin phản ánh từ CBGVNV trong trường, từ phụ huynh và lãnh đạo các cấp sao cho triệt để và hợp tình, hợp lý nhất.

6.2. Thông tin đến phụ huynh và nhân dân

a. Chỉ tiêu

- Tiếp tục phân đấu đạt hiệu quả cao trong công tác phối kết hợp giữa phụ huynh và nhà trường trong tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh, đuối nước.

- 100% giáo viên có kỹ năng trao đổi với phụ huynh, có thái độ ân cần thân mật với phụ huynh để trao đổi về công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

b. Giải pháp thực hiện

- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên giữ mối liên hệ với phụ huynh qua trao đổi trực tiếp trong giờ đón trả trẻ, qua các buổi họp phụ huynh hoặc gián tiếp qua nhóm zalo lớp, qua cổng thông tin điện tử của trường, Fanpage, qua bảng tuyên truyền của trường, của lớp...Chỉ đạo giáo viên thường xuyên thay đổi nội dung, hình thức tuyên truyền tại các cửa lớp.

+ Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ, mời phụ huynh tham gia.

+ Chỉ đạo tổ chức tốt các cuộc họp phụ huynh. Nội dung tuyên truyền về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh, đuối nước, tuyên truyền về chương trình giáo dục mầm non cho phụ huynh biết được trẻ học gì ở trường, từng chủ đề phụ huynh cần quan tâm, những vấn đề gì để phối hợp cô giáo chăm sóc giáo dục trẻ tốt hơn, đánh giá những mặt còn hạn chế của phụ huynh, của giáo viên và của nhà trường trong công tác phối kết hợp CSNDGD trẻ.

- Ban giám hiệu tăng cường dự giờ, thăm lớp trong các giờ đón, trả trẻ.

6.3. Thực hiện xã hội hóa và hội nhập trao đổi, chia sẻ thông tin về giáo dục mầm non

a. Chỉ tiêu

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Tăng cường truyền thông giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ.

- Phân đấu mỗi tuần đăng ít nhất 2 bài lên website của trường (Các bài tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh; Kết quả CSNDGD trẻ ở trường; Các hoạt động của trường...).

- Kịp thời biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến.

b. Giải pháp thực hiện

- Đẩy mạnh tuyên truyền trong cộng đồng xã hội về vị trí, vai trò và các chính sách phát triển GDMN Hà Nội; mở rộng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; tuyên truyền về Chương trình GDMN mới. Truyền thông về GDMN về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhà trường. Tuyên truyền tới phụ huynh và cộng đồng giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch cho trẻ.

- Khai thác các nền tảng công nghệ số để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL, GV, NV. Cải tiến, đổi mới hình thức truyền thông quảng bá hình ảnh khẳng định thương hiệu, điều kiện chất lượng hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Xây dựng kế hoạch tháng, chủ đề, chuyên mục truyền thông trong năm học, chuyên mục Album hình ảnh đẹp. Tham khảo học tập các kinh nghiệm, video, hình ảnh đẹp, tin bài về xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. Chỉ đạo đồng chí quản trị website của trường viết bài, đăng tải, cập nhật thường xuyên hình ảnh, các hoạt động của trường lên website trường mầm non Vĩnh Ninh.

- Đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến có nhiều đóng góp cho phát triển GDMN.

IV. Các danh hiệu đăng ký trong năm học 2025-2026

1. Danh hiệu thi đua của tập thể

**** Cấp xã***

- Tập thể lao động tiên tiến; Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Trường tiên tiến TDTT
- Hoạt động đoàn thể:
 - + Chi bộ hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
 - + Chi đoàn hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ

**** Cấp thành phố***

- Tập thể lao động xuất sắc

2. Danh hiệu thi đua cá nhân (Phụ lục V)

**** Cấp trường***

- Lao động tiên tiến cấp trường: 55 đồng chí = 100%

**** Cấp xã***

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 08 đồng chí = 14.5%
- Giấy khen hoàn thành tốt nhiệm vụ của UBND xã: 08 đồng chí = 14.5 %

**** Cấp Thành phố***

- Bằng khen của UBND Thành phố: 01 đồng chí
- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo: 01 đồng chí
- Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố: 01 đồng chí

V. Tổ chức thực hiện

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp trên, trường mầm non Vĩnh Ninh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026. Sau khi được lãnh đạo cấp trên phê duyệt, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 là căn cứ để tập thể nhà trường, các cá nhân xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và làm căn cứ đánh giá thi đua trong năm học.

Nơi nhận:

- Đ/c Phó Chủ tịch phụ trách GD;
- Phòng VH-XH xã;
- BGH nhà trường;
- Website trường;
- Lưu: VT.



XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ ĐẠI THANH

Nhất trí với kế hoạch của nhà trường đề nghị nhà trường
 thực hiện nghiêm túc theo quy định và tạo môi trường thuận
 lợi để nâng cao độ vui chơi, người học.

Đại Thanh, ngày 16 tháng 10 năm 2025



Nguyễn Thị Hồng